

**CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG HỒ PHAN**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VẬT LIỆU XÂY DỰNG HỒ PHAN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3703208649

**3. Ngày thành lập:** 07/05/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Ô 6G1, Lô H29, đường DE1, Khu phố 1, Phường Thới Hòa, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 038 898 9001

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                       | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác<br>Chi tiết: Bán buôn xe ô tô, xe cơ giới                                                                                                                                                                   | 4511        |
| 2.  | Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)                                                                                                                                                                                                     | 4512        |
| 3.  | Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác<br>Chi tiết: Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô, xe cơ giới công trình (Trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)                                                                                              | 4520        |
| 4.  | Bán mô tô, xe máy                                                                                                                                                                                                                               | 4541        |
| 5.  | Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy<br>(Trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)                                                                                                                                                                   | 4542        |
| 6.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn hàng trang trí nội thất                                                                                                                                                                | 4649        |
| 7.  | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan<br>Chi tiết: Kinh doanh xăng, dầu                                                                                                                                                  | 4661        |
| 8.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Bán buôn vật liệu xây dựng (Trừ hoạt động bến thủy nội địa)                                                                                                                | 4663(Chính) |
| 9.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn phế liệu; Bán buôn lốp xe (không chứa, phân loại, xử lý, tái chế phế liệu tại địa điểm trụ sở chính; trừ kinh doanh các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường) | 4669        |
| 10. | Cho thuê xe có động cơ<br>Chi tiết: Cho thuê xe tải, xe du lịch, xe chở khách, xe cầu hàng                                                                                                                                                      | 7710        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                   |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 11. | Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao<br>Chi tiết: Sản xuất bê tông tươi, bê tông nhựa nóng ( Chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai (SKC), xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường ) | 2395 |
| 12. | Sản xuất các cấu kiện kim loại<br>( Chỉ được sản xuất, gia công sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đất đai (SKC), xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường )                                                                                       | 2511 |
| 13. | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại<br>Chi tiết: Gia công cơ khí: tiện , phay, bào, uốn, cắt các phần kim loại (trừ xử lý, tráng phủ, xi mạ kim loại)                                                                                                    | 2592 |
| 14. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                                                                    | 4933 |
| 15. | Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa<br>(trừ hoạt động bến thủy nội địa)                                                                                                                                                                                           | 5022 |
| 16. | Vệ sinh chung nhà cửa<br>Chi tiết: Dịch vụ vệ sinh nhà xưởng                                                                                                                                                                                                      | 8121 |
| 17. | Xây dựng nhà ở<br>Chi tiết : Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp                                                                                                                                                                                          | 4101 |
| 18. | Chuẩn bị mặt bằng<br>Chi tiết: San lấp mặt bằng                                                                                                                                                                                                                   | 4312 |

**6. Vốn điều lệ:** 9.000.000.000 VNĐ

### 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHAN ĐỨC THÔNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 29/09/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040094024836

Ngày cấp: 05/10/2022

Nơi cấp: CỤC CẢNH SÁT QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH  
VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI

Địa chỉ thường trú: 608A/3, Khu phố Thạnh Bình, Phường An Thạnh, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Ô 6G1, Lô H29, đường DE1, Khu phố 1, Phường Thới Hòa, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHAN ĐỨC THÔNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc

Sinh ngày: 29/09/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040094024836

Ngày cấp: 05/10/2022

Nơi cấp: CỤC CẢNH SÁT QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH  
VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI

Địa chỉ thường trú: 608A/3, Khu phố Thanh Bình, Phường An Thạnh, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Ô 6G1, Lô H29, đường DE1, Khu phố 1, Phường Thới Hòa, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương